

CHUYÊN NGÀNH KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP

1. Mục tiêu đào tạo

Đào tạo ra những Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp có năng lực chuyên môn tốt, có tính năng động sáng tạo, có tầm nhìn chiến lược, biết điều hành quản lý và giải quyết các vấn đề thực tiễn phát sinh, thích ứng và biết kinh doanh có hiệu quả trong lĩnh vực tài chính tiền tệ, thực hiện và quản lý hoạt động tài chính, kế toán ở tầm vi mô và vĩ mô. Sinh viên chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp sau khi tốt nghiệp có thể làm việc ở hầu hết các đơn vị và tổ chức trong xã hội như các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, dịch vụ, các cơ quan tài chính, cục thuế, kho bạc, ngân hàng, các công ty bảo hiểm, công ty kiểm toán, viện nghiên cứu kinh tế - tài chính, các trường đại học.

2. Chương trình đào tạo

| Stt | Tên học phần | Số tín chỉ | Khoa/ban | Điều kiện tiên quyết |
|-----|---|------------|----------|----------------------|
| 1 | Nguyên lý cơ bản chủ nghĩa Mác-Lênin (nâng cao) | 2 | LLCT | |
| 2 | Đường lối cách mạng Đảng cộng sản VN (nâng cao) | 2 | LLCT | |
| 3 | Thuế | 3 | TCC | |
| 4 | Kế toán tài chính 1, 2 | 4 | KT-KT | |
| 5 | Kế toán tài chính 3, 4 | 4 | KT-KT | |
| 6 | Kế toán chi phí | 4 | KT-KT | |
| 7 | Kế toán quản trị | 4 | KT-KT | |
| 8 | Hệ thống thông tin kế toán | 4 | KT-KT | |
| 9 | Kiểm toán | 4 | KT-KT | |
| 10 | Phân tích hoạt động kinh doanh | 3 | KT-KT | |
| 11 | Kế toán tài chính 5 | 3 | KT-KT | |
| 12 | Kế toán hành chính sự nghiệp | 2 | KT-KT | Chọn 2 trong 4 |
| | Tổ chức hệ thống thông tin kế toán doanh nghiệp | | KT-KT | |
| | Luật kinh tế | 2 | Luật | |
| | Thị trường chứng khoán | | NH | |
| | Thực tập và tốt nghiệp | 6 | | |
| | Tổng cộng | 47 | | |